

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Tuyết Nhung và ông Bùi Ngọc Thảo;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Vi – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1- Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1- Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2026/TLST-HS, ngày 23 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Xuân P**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: B; Sinh ngày 24 tháng 12 năm 2007; tại: Tỉnh Đắk Lắk. Nơi thường trú: 293/18 đường Đ, phường T, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Đào Xuân C, sinh năm 1975; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị P1, sinh năm 1984. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/01/2024, bị Công an thành phố B ra Quyết định xử phạt hành chính số: 005115/QĐ-XPHC bằng hình thức cảnh cáo về hành vi vi phạm hành chính; Có hành vi kiêu khích, trêu ghẹo, xúc phạm, lăng mạ, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm của người khác vào ngày 08 tháng 3 năm 2023 tại địa bàn thành phố B.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Trung H, sinh năm 1976 – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm T2 tỉnh Đắk Lắk. Địa chỉ: H M, phường B, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đào Xuân C, sinh năm 1975. Địa chỉ: Số B N, phường T, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

2. Ông Phạm Tiến D, sinh năm 1974. Địa chỉ: Buôn K, phường T, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Anh Võ Thành Trung T, sinh năm 2007. Địa chỉ: Số A X, phường B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)
2. Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 2006. Địa chỉ: A T, phường T, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 27 tháng 7 năm 2025, Đào Xuân P tự ý lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 47AA-314.21 của ông Đào Xuân C (bố ruột của P), sinh năm 1975, trú tại: 293/18 N, phường T, tỉnh Đắk Lắk, đi từ nhà đến quán B, ở địa chỉ: C P, phường T, tỉnh Đắk Lắk, uống bia với Võ Thành Trung T, sinh năm: 2007, trú tại: A X, phường B, tỉnh Đắk Lắk; Đàm Ngọc N, sinh năm: 2001, trú tại: Thôn A, xã E, tỉnh Đắk Lắk; Nguyễn Hoàng A, sinh năm 2006, trú tại: A T, phường T, tỉnh Đắk Lắk. Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, Phạm Trần Đăng H1, sinh năm: 2005, trú tại: B N, phường T, tỉnh Đắk Lắk (là bạn trong nhóm của P) đi xe G đến uống bia cùng và nói cho mọi người biết H1 đã uống bia từ trước nhưng vẫn uống thêm. Tại quán, P, T, Hoàng A, N và H1 mỗi người uống hết 05 lon bia. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, cả nhóm rủ nhau đến quán H2, ở địa chỉ: A Y, phường B, tỉnh Đắk Lắk ăn tối. Lúc này, H1 nói P đưa chìa khóa xe mô tô biển kiểm soát 47AA-314.21 để H1 điều khiển thì P đồng ý, chở P ngồi phía sau. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 28 tháng 7 năm 2025, sau khi ăn tối xong, P tiếp tục giao xe mô tô trên cho H1 điều khiển chở P ngồi phía sau, đi từ đường Y đến đường P, phường B, tỉnh Đắk Lắk với tốc độ khoảng 80-90km/h. Do đoạn đường cong nên khi cua đi qua gờ giảm tốc, H1 không làm chủ được tay lái nên để xe mô tô tông vào bó vỉa hè bên phải theo hướng đi dẫn đến tự té ngã ra đường, P cùng xe mô tô trượt kéo trên đường còn H1 bị ngã văng ra khỏi xe trước, cách P khoảng 05 mét, trước số nhà A P, phường B, tỉnh Đắk Lắk. Hậu quả, H1 bị thương tích được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ2, sau đó thì tử vong, còn P bị thương nhẹ; xe mô tô biển kiểm soát 47AA-314.21 bị hư hỏng nhẹ.

Hiện trường vụ tai nạn tại trước trụ đèn số 20, trước số nhà A P, phường B, tỉnh Đắk Lắk là đường hai chiều, một chiều đường hướng đi từ đường A đến đường N, và một chiều đường đi hướng ngược lại, chia hai chiều đường bằng vạch sơn lớn màu vàng đứt đoạn. Mặt đường rộng 12,00m, làn đường dành cho xe thô sơ hướng đi từ đường N đến đường A rộng 2,35m, làn đường hỗn hợp rộng 3,55 m, chiều đường đi từ đường N đi đường A rộng 5,90m, vỉa hè rộng 2,70m, đoạn đường không có biển báo hiệu đường bộ, đoạn đường cong theo hướng từ Đ1 sang T, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn, là khu vực này xung quanh có nhiều nhà dân sinh sống, phía trên có đèn đường chiếu sáng.

Quá trình khám nghiệm, chọn mép đường bên phải của đường P theo hướng đi từ đường N đi đường A làm mép đường chuẩn, trụ điện số 20 theo hướng đi từ đường N đi đường A, cách mép đường chuẩn là 3,75m làm mốc đo đạc, các thông số được đo vuông góc với mép đường chuẩn. Vị trí các phương tiện, dấu vết tại hiện trường được đánh số thứ tự, ký hiệu và mô tả như sau:

- (1) Xe mô tô biển số 47AA-314.21 ngã nghiêng bên phải nằm trên mặt đường P. Đầu xe quay theo hướng T, đuôi xe quay theo hướng Đ. T1 trục bánh trước xe (01) cách mép đường chuẩn là 2,45 m. Trên chạc bánh xe (01) cách mép đường chuẩn là 1,70 m, cách trụ đèn số 20 là 7m.

- (2) Vết hằn lốp kích thước (2,25 x 0,06)m, chiều hướng từ hướng Đông Bắc qua hướng T nằm trên vỉa hè đường P, đầu vết ra mép đường chuẩn là 0,55 m, cuối vết cách mép đường chuẩn là 0,60 m, và nằm tại tường gạch dài 2,7m, rộng 0,10m, cao 0,19m. Trên tường gạch thấy vết bề vỡ gạch kích thước (0,30x0,10x0,15)m, trên bề mặt có bám dính chất màu đen. T1 vết mép đường chuẩn 0,60m.

- (3) vết cày kích thước (0,20x0,01)m nằm trên vỉa hè đường P, đầu vết cách mép đường chuẩn là 0,50 m, cuối vết cách mép đường chuẩn là 0,40m, cách đuôi vết (02) là 0,90m.

- (4) vết cày kích thước (20,60 x 0,16) m nằm trên vỉa hè đường P. Đầu vết cắt mép đường chuẩn là 0,60 m, cách cuối vết (03) là 1.8 m, cuối vết nằm ngay tại góc để chân và bô xe sau bên trái xe (01), chiều hướng từ hướng Đông Nam qua hướng T

- (5) vết trầy kích thước (20,50x0,01)m nằm trên vỉa hè và mặt đường P, chiều đường từ hướng Đông Nam qua hướng T, đầu vết cách mép đường chuẩn là 0,25m, cuối đầu vết (04) là 0,60m, cuối vết tại ngay tại góc để chân trước bên phải bên trái xe (01), (06): Mảnh vỡ, kích thước (1,40x0,50)m, tâm vết cách mép đường chuẩn 1,30m, cách tâm trục trước xe (01) 1,20m.

* Tại phiếu kết quả xét nghiệm ngày 28 tháng 7 năm 2025 của Bệnh viện Đ2 đối với anh Phạm Trần Đăng H1, cho kết quả: Định lượng Ethanol (cồn) trong máu: 22.7mol/l, tương đương 104.6mg/100ml máu.

* Tại bản kết luận giám định số: 106/KLGĐTT-KTHS ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận:

1. Các kết quả chính: Niêm mạc mắt nhợt nhạt. Mũi chảy dịch màu đỏ. Niêm mạc mũi nhợt nhạt. Cách nách phải về phía dưới 10cm có vết sây sát kích thước (17x43)cm. Cách nách trái về phía dưới 09cm có vết sây sát kích thước (22x8,5)cm. Các đầu ngón tay nhợt nhạt. Trần máu khoang ngực trái. Phổi xẹp. Rách thùy dưới phổi trái.

2. Kết luận: Nguyên nhân tử vong của Phạm Trần Đăng H1 là: Suy tuần hoàn cấp do chấn thương ngực kín.

* Tại Kết luận giám định số: 867/KL-KTHS ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận.

- Tập tin video (Kí hiệu: A1): Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh.

- Tập tin video (Kí hiệu: A2): Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh.

* Tại Kết luận giám định số 934/KL-KTHS, ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại WAVE; sơn màu trắng, biển số 47AA-314.21, có: Hàng chữ số RLHJA393XSY106332 đóng ở khung xe và hàng chữ số JA70E-0972496 đóng ở thân máy là hai hàng chữ số nguyên thủy của xe.

* Tại biên bản xác minh giấy phép lái xe của Phòng C1-Công an tỉnh Đ cung cấp, xác định: Không tìm thấy thông tin về giấy phép lái xe mang tên Đào Xuân P, sinh ngày 24 tháng 12 năm 2007; trú tại: 2 N, phường T, tỉnh Đắk Lắk trong hệ thống quản lý giấy phép lái xe.

Bản cáo trạng số: 85/CT-VKS-KV1 ngày 22/01/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Đào Xuân P về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Đào Xuân P phạm tội: “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự; Điều 118 Luật tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt bị cáo Đào Xuân P mức án từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an phường T, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường T trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người bị kết án đang chấp hành hình phạt thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Luật thi hành án hình sự.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 BLTTHS.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô biển số 47AA-314.21, nhãn hiệu Honda; một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Xác định chiếc xe mô tô nêu trên là tài sản hợp pháp của ông Đào Xuân C, (bố ruột của bị cáo Đào Xuân P). Ông C không biết việc bị cáo P tự ý lấy xe đi. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe trên cho ông C nhận quản lý, sử dụng và không đề cập xử lý ông C là phù hợp.

- Đối với 02 tập video bên trong có chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ việc cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

*** Về phần trách nhiệm dân sự:** Ông Phạm Tiến D và bà Trần Thị Tuyết L là bố mẹ ruột và là người đại diện theo pháp luật của Phạm Trần Đăng H1, không yêu cầu bị cáo Đào Xuân P và gia đình bồi thường bất cứ khoản tiền nào về cái chết của H1 nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng như nội dung trên, và không có ý kiến gì khác.

Tại phiên Tòa Người bào chữa cho bị cáo Đào Xuân P trình bày:

+ Về tội danh: Người bào chữa đồng ý với quan điểm về tội danh của Đại diện Viện kiểm sát.

+ Về mức hình phạt: Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là có phần nghiêm khắc nên đề nghị HĐXX xem xét về độ tuổi của bị cáo, nguyên nhân, điều kiện phạm tội và áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, hậu quả là ngoài mong muốn của bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt nên đề nghị áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội và Luật tư pháp người chưa thành niên cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị hoặc chuyển sang hình phạt tiền cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Đào Xuân P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án đã có cơ sở xác định:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 28 tháng 7 năm 2025, sau khi ăn tối tại quán H2 ở địa chỉ: A Y, phường B, tỉnh Đắk Lắk. Đào Xuân P biết rõ Phạm Trần Đăng H1 có sử dụng bia với nồng độ cồn (Ethanol) trong máu: 22.7mol/l, tương đương 104.6mg/100ml nhưng vẫn giao xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave a màu trắng, biển kiểm soát 47AA-314.21 cho H1 điều khiển chở P tham gia giao thông đường bộ đi từ đường Y đến đường P. Do không làm chủ được tay lái nên H1 để xe mô tô tông vào bó vỉa hè bên phải theo hướng đi dẫn đến tự té ngã ra đường trước số nhà A P, phường B, tỉnh Đắk, gây hậu quả làm H1 tử vong. Hành vi trên của Đào Xuân P đã vi phạm vào khoản 7 Điều 9 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk truy tố bị cáo Đào Xuân P về tội: “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

*** Điều 264 Bộ luật Hình sự quy định:**

“1. Người nào giao cho người mà biết rõ người đó ... đang trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, ... không đủ các điều kiện khác theo quy định của pháp luật điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm:

a) Làm chết người;”

[3]. Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến các quy định về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác, làm chết một người và thiệt hại về tài sản. Vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Đào Xuân P thành khẩn khai, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng Điều 91; Điều 100 BLHS và Điều 118, khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên khi quyết định hình phạt;

- Về khấu trừ thu nhập: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng khấu trừ 1 phần thu nhập.

[5]. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5.1] Về xử lý vật chứng:

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô biển số 47AA-314.21, nhãn hiệu Honda và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe trên cho ông C là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng.

- Đối với 02 tập video bên trong có chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ việc cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án là phù hợp

[5.2] Về phân trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Tiến D và bà Trần Thị Tuyết L là bố mẹ ruột và là người đại diện theo pháp luật của Phạm Trần Đăng H1, không yêu cầu bị cáo Đào Xuân P và gia đình bồi thường bất cứ khoản tiền nào về cái chết của H1 nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[6] Về các vấn đề khác:

Trong vụ án này, đối với Phạm Trần Đăng H1 điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu có nồng độ cồn. Hành vi của H1 đã vi phạm vào khoản 2 Điều 9 và khoản 2 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Hiện H1 đã tử vong nên không đề cập xử lý, là có căn cứ.

Đối với xe mô tô biển số 47AA-314.21 là tài sản hợp pháp của ông Đào Xuân C, (bố ruột của bị cáo Đào Xuân P). Ông C không biết việc bị cáo P tự ý lấy xe đi. Do đó, Cơ quan điều tra đã không đề cập xử lý ông C là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Đào Xuân P phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Đào Xuân P phạm tội: “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

[1.1] Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 91, Điều 100 Bộ luật Hình sự; Điều 118, khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt bị cáo **Đào Xuân P**: 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an phường T, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường T trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người bị kết án đang chấp hành hình phạt thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Luật thi hành án hình sự.

- Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Đào Xuân P.

[2] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.1] Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô biển số 47AA-314.21, nhãn hiệu Honda và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe trên cho ông Đào Xuân C là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng.

- Đối với 02 tập video bên trong có chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ việc cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đào Xuân P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm;

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Kv1;
- Phòng THADS KV 1;
- Công an tỉnh Đắk Lắk (PV06);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Thi hành án phạt tù;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thế Xuân